

An Giang, ngày 07 tháng 5 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
TỈNH AN GIANG**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Mức nước trên các sông, kênh, rạch trong phạm vi tỉnh trong 24 giờ qua chịu ảnh hưởng chế độ dòng chảy sông Mekong, thủy triều vùng hạ lưu sông và quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi nội vùng, diễn biến xu thế mực nước xuống theo triều.

- Khu vực thượng nguồn sông Mekong (Kratie): mực nước biến đổi chậm.

- Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long (Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc): mực nước xuống theo triều. Mực nước cao nhất ngày 06/5/2025 ở mức xấp xỉ cùng kỳ năm 2024 cao hơn TBNN từ 10-25cm; mực nước thấp nhất ngày ở mức xấp xỉ cùng kỳ 2024, thấp hơn cùng kỳ TBNN từ 30-40cm.

- Vùng hạ lưu sông (Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên): mực nước xuống theo triều. Mực nước cao nhất ngày 06/5/2025 ở mức xấp xỉ cùng kỳ năm 2024, cao hơn TBNN từ 10-20cm; mực nước thấp nhất ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 15-20cm, xấp xỉ thấp hơn cùng kỳ TBNN từ 5-25cm.

- Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX): mực nước trên các kênh, rạch xuống nhanh, biên độ nước xuống từ 5-20cm/24h, mực nước cao nhất và thấp nhất ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2024 và TBNN từ 10-45cm.

2. Dự báo, cảnh báo:

- Trên hệ thống sông chính, mực nước cao nhất và thấp nhất ngày lên chậm theo triều; Khu vực nội đồng TGLX, mực nước trên các kênh, rạch xuống tiếp tục xuống chậm trong những ngày tới.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: Có khả năng xuất hiện hạn hán và thiếu hụt nguồn nước cục bộ tại một số khu vực thuộc hai huyện Tịnh Biên và Tri Tôn; Biên độ mực nước dao động lớn và mực nước xuống thấp, nguy cơ xảy ra sạt lở bờ sông, kênh, rạch.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Các hiện tượng thủy văn nguy hiểm gây ảnh hưởng đến các hoạt động dân sinh, kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Ghi chú:

Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/thuy-van>

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30' ngày 08/5/2025

Tin phát lúc: 11h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phan Minh Đạt

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1a: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

sông, kênh, rạch	Trạm	Cấp báo động lũ			Thực đo (06/5)						Dự báo mực nước cao nhất					Dự báo mực nước thấp nhất				
					Hmin			Hmax			07/5	08/5	09/5	10/5	11/5	07/5	08/5	09/5	10/5	11/5
		BĐI	BĐII	BĐIII	Trị số	So với cùng kỳ 2024	So với TBNN	Trị số	So với cùng kỳ 2024	So với TBNN										
Tiền	Tân Châu	350	400	450	-47	-1	-37	106	1	13	110	112	111	109	113	-50	-53	-51	-44	-37
Ông Chường	Chợ Mới	200	250	300	-60	-5	-22	113	-1	20	117	119	118	116	120	-63	-66	-64	-57	-50
Hậu	Khánh An	420	470	520	-14	2	-35	84	9	-10	81	78	76	79	84	-19	-23	-21	-17	-11
Hậu	Châu Đốc	300	350	400	-49	-10	-32	123	-7	24	127	129	128	126	130	-52	-55	-53	-46	-39
Hậu	Long Xuyên	190	220	250	-52	-2	-9	127	-1	18	131	133	131	128	133	-55	-58	-56	-49	-42
Vàm Nao	Vàm Nao	250	290	330	-57	-5	-28	115	-1	17	119	121	120	118	122	-60	-63	-61	-54	-47
Vĩnh Tế	Xuân Tô	300	350	400	18	39	14	41	31	13	35	31	28	27	30	12	7	4	3	7
Vĩnh Tế	Vĩnh Gia	200	240	280	34	43	16	39	37	16	35	31	27	26	29	28	23	20	19	23
Tri Tôn	Tri Tôn	200	240	280	16	30	9	45	31	15	39	35	33	32	35	10	5	2	1	5
Tri Tôn	Cô Tô	140	180	220	42	31	23	64	38	34	55	51	47	46	49	36	31	28	27	31
Tám Ngàn	Lò Gạch	170	210	250	26	39	17	37	33	20	31	27	25	24	27	20	15	12	11	15
Ba Thê	Vọng Thê	140	180	220	50	29	20	79	38	32	65	60	56	55	58	42	38	36	34	37
Núi Chóc Nặng Gù	Vĩnh Hanh	190	230	270	37	33	20	81	15	18	66	62	59	58	61	29	25	23	21	24
Rạch Giá Long Xuyên	Núi Sập	140	180	220	37	33	20	70	32	18	55	51	48	47	50	29	25	23	21	24

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm

